

Bản án số: 189/2022/HS-ST

Ngày: 17 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Trần Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Chung Kim Sang

2. Ông Trần Đăng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Hưng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Quách Hùng Tr; sinh ngày 29/5/1980; tại thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT: Tầng 6-B8 chung cư 444 Ng, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Quách M và bà Phạm Thị Mỹ D; Có vợ Lê Thị Thùy Tr, con 01 người sinh năm 2004

Tiền án: Ngày 19/5/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 03/01/2021 chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích.

Tiền sự: Chưa.

Về nhân thân: Ngày 04/8/2008, bị Chủ tịch ủy ban nhân thành phố R ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến tháng 8 năm 2010 chấp hành xong, đã xóa tiền sự.

- Ngày 06/10/2010, bị Chủ tịch ủy ban nhân thành phố R ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến tháng 9 năm 2012 chấp hành xong, đã xóa tiền sự.

- Ngày 01/11/2019, bị Công an phường V, xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng, đã đóng phạt xong, đã xóa tiền sự.

- Ngày 21/11/2019, bị Công an phường V, xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, đã đóng phạt xong, đã xóa tiền sự.

Bị bắt tạm giam ngày 11/01/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Đặng Ngọc H, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 377/10, đường Ng, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

2. Ông Vũ Tuấn S, sinh năm: 1958 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 1039/2/5 đường L, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lưu Đức M, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 43/7 đường Li, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Trần Phước M, sinh năm: 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 242 đường Ng, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

3. Bà Lê Thị Thùy Tr, sinh năm: 1979 (có mặt).

Nơi cư trú: Tầng 6-B8 chung cư 444 Ng, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 17/11/2021, Quách Hùng Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa, biển số: 68S1-653.87 vào hẻm 377 đường Ng, phường

V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang tìm người quen để mượn tiền. Khi Tr đi đến nhà của anh Đặng Ngọc H, tại số 377/10 nhìn thấy cửa nhà mở, anh H đang nằm ngủ trên võng ở phòng khách chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A50s, màu đen của anh H để dưới nền gạch, sát tường bên trái, phía trên đầu võng anh H đang nằm. Quan sát thấy không có người, Tr đậu xe trước nhà anh H, đi vào nhà lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe đi về chợ 30/4, phường Vĩnh Q, thành phố R phụ vợ là chị Lê Thị Thùy Tr mua bán. Đến khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 18/11/2021, Quách Hùng Tr mang điện thoại lấy trộm được đến tiệm cầm đồ Phúc L tại số 242, đường Ngô Q, phường Vĩnh B, thành phố R, tỉnh Kiên Giang cầm cho anh Trần Phước M với số tiền 1.500.000đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi phát hiện bị mất tài sản, cùng ngày anh H đến Công an phường V trình báo sự việc. Qua kiểm tra, xác minh, xác định Tr là người lấy trộm tài sản nên Công an phường Vc mời Hùng Tr làm việc. Quá trình làm việc, Quách Hùng Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Số tiền cầm điện thoại, Tr sử dụng cá nhân hết 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng) Tr nộp lại cho Cơ quan Công an. Anh Trần Phước M, sau khi biết điện thoại mình cầm cho Tr là tài sản trộm cắp đã tự nguyện giao nộp cho Công an phường V, thành phố R. Đến ngày 14/12/2021, Quách Hùng Tr bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Trong quá trình được tại ngoại điều tra, vào khoảng 10 giờ ngày 01/01/2022, Quách Hùng Tr tiếp tục điều khiển xe Vespa biển số 68S1-653.87 lưu thông trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Rạch Giá tìm tài sản để lấy trộm. Khi Tr đi đến nhà của anh Vũ Tuấn S tại số: 1039/2/5, đường Lâm Quang Ky, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá Tr nhìn thấy nhà anh S phía trước không có người, cửa rào đóng cài chốt nhưng không khóa, cửa nhà mở. Khi đó, Tr đậu xe trước cửa nhà anh S giả vờ nghe điện thoại để thăm dò đồng thời quan sát vào trong nhà để tìm tài sản thì Tr phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 Life của anh S để trên bàn ở phòng khách. Khi xác định nhà anh S không có người, Tr liền đến mở cổng rào đi vào nhà anh S lấy trộm chiếc điện thoại di động trên bỏ vào túi quần đang mặc rồi lên xe tẩu thoát. Sau khi lấy trộm được điện thoại, Tr mang đến cửa hàng điện thoại M Mobile, số 98, đường Nguyễn Hùng S, phường Vĩnh V, thành phố R bán cho anh Lương Đức M với số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và tiêu xài cá nhân hết. Anh M sau khi mua điện thoại đã bán lại cho người khác (không rõ tên thật, địa chỉ) nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Sau khi phát hiện mất tài sản cùng ngày anh S đến Công an phường A trình báo. Ngày 08/01/2022, Quách Hùng Tr đến Công an phường A đầu

thứ và tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để bồi thường cho bị hại.

** Thu giữ tài liệu, đồ vật:*

- 01 (một) USB nhãn hiệu Sandisk, loại 16GB, có bọc vỏ nhựa, màu đen chứa 01 (một) đoạn dữ liệu trích xuất từ Camera an ninh do bị hại Vũ Tuấn S cung cấp, đã đưa vào hồ sơ vụ án.

- 01 (một) đoạn dữ liệu trích xuất từ Camera an ninh tại số nhà 377/14, đường Ng, phường V, thành phố R được lưu trữ trong 01 (một) đĩa DVD, đã đưa vào hồ sơ vụ án.

- 01 (một) hộp điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Galaxy Note 10 Lite, màu đen, số Imeil: 352575631796674; Imei2: 358053731796675, bộ nhớ trong 128GB, đã qua sử dụng do bị hại Vũ Tuấn S giao nộp.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A50s, màu đen, số sêri: R58MB48ZG7Z, Imeil: 352049111894896; Imei2: 352050111894894, bộ nhớ Ram 4GB, bộ nhớ trong 64GB, đã qua sử dụng do anh Trần Phước M giao nộp.

Thu giữ của Quách Hùng Tr:

- Tiền Việt Nam: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) do bị cáo giao nộp.

- Tiền Việt Nam: 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) chiếc xe hiệu Piago, số loại Vespa, màu vàng, biển số: 68S1-653.87, đã qua sử dụng kèm giấy chứng nhận đăng ký số: 045838.

- 01 (một) áo sơ mi Jean màu đen, tay dài, trên gân cổ áo có ghi chữ BOY DESIGN.

- 01 (một) cái nón bảo hiểm (loại nửa đầu), phía trước có chữ Vespa màu trắng.

- 01 (một) đôi giày trắng trên có nhiều lỗ thoát khí (loại nhựa nhẹ).

* Tại Kết luận định giá tài sản số: 167, ngày 07/12/2021 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A50S, màu đen, Imeil: 352049111894896; Imei2: 352050111894894, bộ nhớ Ram 4GB, bộ nhớ trong 64GB, đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 17/11/2021, có giá trị là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

* Tại Kết luận định giá tài sản số: 11 ngày 24/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy Note 10 Lite, màu đen, Imei1: 352575631796674; Imei2: 358053731796675, bộ nhớ trong 128GB, đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 01/01/2022, có giá trị là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo: 01 (một) áo sơ mi Jean màu đen, tay dài, trên gần cổ áo có ghi chữ BOY DESIGN; 01 (một) cái nón bảo hiểm (loại nửa đầu), phía trước có chữ Vespa, màu trắng; 01 (một) đôi giày trắng trên có nhiều lỗ thoát khí (loại nhựa nhẹ).

+ Đối với số tiền 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền Tr cầm điện thoại cho anh Trần Phước M, Công an phường V sau khi thu giữ đã trả lại cho Quách Hùng Tr do gia đình Tr đã bồi thường xong cho anh Trần Phước M.

- Trả lại cho bị hại Đặng Ngọc H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A50s, màu đen.

- Trao trả cho bị hại Vũ Tuấn S: 01 (một) hộp điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Galaxy Note 10 Lite và số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) bị cáo nộp để bồi thường cho anh S.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piago, số loại Vespa, màu vàng, biển số: 68S1-653.87. Kết quả điều tra xác định, xe mô tô trên do chị Lê Thị Thuỳ Tr đứng tên chủ sở hữu, chị Mỹ Tr không biết việc bị cáo dùng tài sản của mình vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho chị Mỹ Tr cùng với Giấy chứng nhận đăng ký số: 045838.

- Về phần dân sự: Bị hại Đặng Ngọc H đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A50S, Bị hại Vũ Tuấn S đã được bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) theo yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Phước M được bị can bồi thường số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) và không có yêu cầu gì khác.

* Tại bản cáo trạng số: 99/CT-VKS ngày 05/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Quách Hùng Tr về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như

nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét lời khai của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Từ ngày 17/11/2021 đến ngày 01/01/2022, Quách Hùng Tr đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Rạch Giá, cụ thể: Trộm của anh Đặng Ngọc H 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A50s, màu đen, qua định giá tại thời điểm ngày 17/11/2021, có giá trị là 2000.000 đồng (hai triệu đồng). Trộm của anh Vũ Tuấn S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsunalaxy Note 10 Life, qua định giá, tại thời điểm ngày 01/01/2022, có giá trị là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Quách Hùng Tr cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật.

Vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, mà bị cáo đã bất chấp pháp luật lén lút thực hiện hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại để trộm cắp tài sản. Xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bị hại và làm mất an ninh, trật tự ở địa phương. Do đó, cần xử lý bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để tuyên xử bị cáo mức án phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Tạo điều kiện cho bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng là công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 2 lần trở lên và tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được trả lại cho bị hại và bồi thường giá trị nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, giá trị tài sản không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án đã được xử lý trong giai đoạn điều tra theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Quách Hùng Tr, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Quách Hùng Tr, 01 (một) năm tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bắt tạm giam (ngày 11/01/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường không có yêu cầu gì khác.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2022). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Rạch Giá;
- Cơ quan THA Tp. Rạch Giá;
- Nhà tạm giữ-Công an Tp. Rạch Giá;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Trần Mộng Thúy